CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 330/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 04 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ
Ngày lấy mẫu : 30/9/2019 **Tuần : 40**
Lượng mẫu : 01 bình 500ml **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : Huỳnh Thị Phương Thảo
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	1/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	1/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.48	≤2	1/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.80	6,5-8,5	1/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	64	≤300	1/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	230.5	≤1000	1/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	106.5	≤300	1/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.13	≤0,3	1/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.037	≤0,3	1/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.74	≤50	1/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.024	≤3	1/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	35	≤250	1/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	1/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	1/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	1/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	30/9/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 337/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 11 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **07/10/2019** **Tuần : 41**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	8/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	8/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.42	≤2	8/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.92	6,5-8,5	8/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	80	≤300	8/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	319.0	≤1000	8/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	170.4	≤300	8/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	8/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.030	≤0,3	8/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.65	≤50	8/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.022	≤3	8/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	28	≤250	8/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	8/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	8/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	8/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	7/10/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 349/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **14/10/2019** **Tuần : 42**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	15/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	15/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.67	≤2	15/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	7.01	6,5-8,5	15/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	74	≤300	15/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	306.0	≤1000	15/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	163.3	≤300	15/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.04	≤0,3	15/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.002	≤0,3	15/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.71	≤50	15/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.021	≤3	15/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	34	≤250	15/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.80	≤2	15/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	15/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	15/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	14/10/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 356/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 25 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **21/10/2019** **Tuần : 43**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	22/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	22/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.75	≤2	22/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.84	6,5-8,5	22/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	32	≤300	22/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	44.6	≤1000	22/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	21.3	≤300	22/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.05	≤0,3	22/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.001	≤0,3	22/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.74	≤50	22/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.023	≤3	22/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	20	≤250	22/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.48	≤2	22/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	22/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	22/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	21/10/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 331/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 04 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **30/9/2019** **Tuần : 40**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Thị Nhật Huy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	1/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	1/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.07	≤2	1/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.81	6,5-8,5	1/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	64	≤300	1/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	238.5	≤1000	1/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	113.6	≤300	1/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.06	≤0,3	1/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.021	≤0,3	1/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.70	≤50	1/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.019	≤3	1/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	32	≤250	1/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	1/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	1/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	1/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	30/9/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 338/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 11 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **07/10/2019** **Tuần : 41**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Thị Nhật Huy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	8/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	8/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.86	≤2	8/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.95	6,5-8,5	8/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	82	≤300	8/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	339.5	≤1000	8/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	177.5	≤300	8/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.08	≤0,3	8/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.027	≤0,3	8/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.63	≤50	8/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.021	≤3	8/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	30	≤250	8/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	1.12	≤2	8/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	8/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	8/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	7/10/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 350/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **14/10/2019** **Tuần : 42**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 10/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Thị Nhật Huy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	15/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	15/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.72	≤2	15/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.98	6,5-8,5	15/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	66	≤300	15/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	263.0	≤1000	15/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	142.0	≤300	15/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.03	≤0,3	15/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.001	≤0,3	15/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.65	≤50	15/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.018	≤3	15/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	30	≤250	15/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.64	≤2	15/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	15/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	15/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	15/10/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 357/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 25 tháng 10 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **21/10/2019** **Tuần** : **43**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **10/2019**
Người lấy mẫu : **Nguyễn Thị Nhật Huy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	22/10/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	22/10/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.82	≤2	22/10/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.76	6,5-8,5	22/10/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	30	≤300	22/10/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	39.5	≤1000	22/10/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	14.2	≤300	22/10/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.02	≤0,3	22/10/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.003	≤0,3	22/10/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.58	≤50	22/10/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.014	≤3	22/10/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	18	≤250	22/10/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.64	≤2	22/10/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	22/10/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	22/10/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	21/10/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG